

Số: 577/LĐLĐ

Lai Châu, ngày 06 tháng 11 năm 2020

V/v báo cáo kết quả hoạt động

Công đoàn năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

Kính gửi: - Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố;
- Các Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức;
- Các Công đoàn cơ sở trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1189/TLĐ, ngày 03/11/2020 của Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v Báo cáo hoạt động Công đoàn năm 2020, nhiệm vụ năm 2021; Căn cứ Chương trình số 14/CTr-LĐLĐ, ngày 10/10/2019 của LĐLĐ tỉnh Lai Châu về Chương trình làm việc của Thường trực, Ban Thường vụ LĐLĐ năm 2020.

Để có cơ sở xây dựng Báo cáo kết quả hoạt động Công đoàn năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 trình Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh và báo cáo Tỉnh ủy, Tổng LĐLĐ Việt Nam; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh yêu cầu LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức, công đoàn cơ sở trực thuộc báo cáo kết quả hoạt động Công đoàn năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021.

(có đề cương báo cáo gửi kèm).

Báo cáo gửi về LĐLĐ tỉnh (qua Văn phòng) trước ngày **25/11/2020**; bản mềm gửi theo địa chỉ: vanphongldldlaichau@gmail.com.

Lưu ý: Người đứng đầu các đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu đơn vị mình.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Đông Thị Nghĩa

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả hoạt động Công đoàn năm 2020;
Nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi, khó khăn

(Nêu khái quát, ngắn gọn những thuận lợi và khó khăn của đơn vị ảnh hưởng đến phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn).

2. Số lượng, chất lượng tổ chức công đoàn, CNVCLĐ:

- Số CĐCS trực thuộc....(khối HCSN..., khối doanh nghiệp...).

- Số lượng đoàn viên, CNVCLĐ... (quản lý trực tiếp....., các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn...); nữ

- Chất lượng

+ Trình độ học vấn: THPT; THCS; Tiểu học ...

+ Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Trên đại học; Đại học.....; Cao đẳng ...; Trung cấp

+ Trình độ Lý luận chính trị: Cử nhân và Cao cấp; Trung cấp ...

3. Việc làm, thu nhập, đời sống của đoàn viên, người lao động

- Tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của đoàn viên, người lao động.

- Tác động của dịch bệnh Covid-19 đối với đời sống của đoàn viên, NLĐ.

- Tư tưởng, tâm trạng của đoàn viên, người lao động.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2020

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện

- Các chỉ tiêu được giao năm 2020 theo Quyết định số 321/QĐ-LĐLĐ, ngày 06/3/2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Kết quả việc cụ thể hóa chủ đề năm “Nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở” với 7 nhóm vấn đề chủ yếu sau:

+ Phát huy vai trò chủ động, tích cực của CĐCS trong tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

+ Nâng cao hiệu quả thực hiện QCDC, chú trọng đối thoại để giải quyết những vấn đề mà công nhân, lao động quan tâm.

+ Tăng cường thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

+ Tổ chức các hoạt động ở cơ sở thật sự xuất phát từ nhu cầu, đáp ứng nguyện vọng của đoàn viên, người lao động theo hướng tăng quyền thụ hưởng, tính thiết thực, sát hợp.

+ Phát huy vai trò của đoàn viên công đoàn trong đề xuất nội dung, thực hiện nhiệm vụ và giám sát đối với hoạt động công đoàn cơ sở và Ban Chấp hành công đoàn cơ sở.

+ Đổi mới công tác cán bộ công đoàn cơ sở, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho chủ tịch công đoàn cơ sở và tăng cường sự gắn kết giữa đoàn viên với cán bộ công đoàn.

+ Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, nhất là trong công tác tài chính.

2. Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động

- Công tác nắm tình hình đời sống, việc làm của đoàn viên, NLD.

- Việc phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết chế độ chính sách, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động.

- Công tác phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, Hội nghị người lao động.

- Việc đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; công tác tư vấn pháp luật; các hoạt động hưởng ứng tháng ATVSLĐ.

- Việc triển khai thực hiện Quyết định 217- QĐ/TW của Bộ chính trị về giám sát và phản biện xã hội; giám sát theo Quy định 124-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

3. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động

- Kết quả tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, CNVCLĐ.

- Hoạt động chăm lo cho đoàn viên, NLD bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 (*Công tác chỉ đạo; công tác tham mưu đề xuất với cấp ủy, chính quyền, phối hợp với cơ quan liên quan, người sử dụng lao động; kết quả tổ chức các hoạt động chăm lo, hỗ trợ trực tiếp cho đoàn viên, NLD; công tác kết nối thông tin góp phần giải quyết việc làm cho NLD*).

- Kết quả tổ chức “Tháng Công nhân” năm 2020 theo Kế hoạch số 156/KH-LĐLĐ, ngày 23/3/2020 của LĐLĐ tỉnh về tổ chức “Tháng Công nhân” năm 2020.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình số 06 của BCH LĐLĐ tỉnh về chương trình phúc lợi nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và NLD, giai đoạn 2018-2023.

- Việc thực hiện Nghị quyết 07c của BCH TLD về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”

4. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên và người lao động

- Công tác tuyên truyền, triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nghị quyết đại hội công đoàn các cấp; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Kết quả...

- Các hoạt động kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam; 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

5. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ

- Đánh việc tuyên truyền, triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động (*nhất là các phong trào do LĐLĐ tỉnh phát động*).

- Kết quả tổ chức hội nghị biểu dương, khen thưởng CNVCLĐ (nếu có)

6. Phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn

- Kết quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS gắn với nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS.

- Kết quả triển khai thực hiện phần mềm quản lý đoàn viên và đổi thẻ đoàn viên công đoàn theo chỉ đạo của LĐLĐ tỉnh.

- Công tác “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp” cho đoàn viên và NLĐ; công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho cán bộ CĐCS...

- Các hoạt động sáng tạo, mang lại kết quả trong thực tiễn hoạt động ở các cấp công đoàn. Việc đổi mới phương thức hoạt động trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19.

- Việc triển khai sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp.

- Hoạt động tham gia góp ý vào văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Công tác lựa chọn, giới thiệu nhân sự của tổ chức công đoàn tham gia cấp ủy các cấp.

- Công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp (*đã giới thiệu được bao nhiêu đoàn viên công đoàn ưu tú kết nạp vào Đảng*).

7. Công tác Nữ công

- Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của

Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến lao động nữ.

- Kết quả tuyên truyền và triển khai thực hiện các phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, về bình đẳng giới, về vai trò của phụ nữ thời kỳ CNH, HĐH đất nước.....

- Đánh giá việc tổ chức các hoạt động Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10...

- Việc tổng kết Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ và Chỉ thị 03/CT-TLĐ của BCH Tổng Liên đoàn.

8. Công tác Tài chính Công đoàn

- Công tác tuyên truyền thu kinh phí Công đoàn gắn với công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS tại các doanh nghiệp ngoài Nhà nước theo Nghị định 191 của Chính phủ.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 7b/NQ-TLĐ và Nghị quyết 9c/NQ-BCH của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

- Công tác phối hợp với các cơ quan liên quan trên địa bàn để thu kinh phí Công đoàn.

- Kết quả thu kinh phí, đoàn phí Công đoàn và quỹ “Xã hội Công đoàn tỉnh”.

9. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn

- Việc chấp hành các cuộc kiểm tra, giám sát của công đoàn cấp trên.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của đơn vị.

- Việc tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của các CĐCS trực thuộc.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

2.2. Nguyên nhân

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa và yêu cầu thực tiễn tại đơn vị để xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 cho sát và phù hợp.

PHỤ LỤC

Thống kê các chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2020
(Theo Quyết định 321/QĐ-LĐLĐ, ngày 6/3/2020 của LĐLĐ tỉnh)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu giao	Kết quả thực hiện	Ghi chú
01	Thành lập CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước			
02	Kết nạp đoàn viên			
03	Giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng			
04	CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ:			
	+ Khu vực nhà nước			
	+ Khu vực ngoài nhà nước			
05	CĐCS thực hiện triển khai phần mềm quản lý đoàn viên			
06	Tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức; hội nghị người lao động			
07	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc:			
	+ Doanh nghiệp có tổ chức công đoàn			
	+ Doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn			
08	Số đề tài, sáng kiến được TLD tặng bằng “Lao động sáng tạo”			
09	Thực hiện giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị			
10	Ký kết thỏa ước lao động tập thể			
11	Đề xuất, thương lượng với người sử dụng lao động điều chỉnh giá trị bữa ăn ca lên bằng hoặc cao hơn 15.000 đ			

12	Đặt báo Lao động			
13	Số tin, bài đăng trên Cổng thông tin LĐLĐ tỉnh			
14	Tổ chức “Tháng Công nhân” năm 2020:			
	+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở			
	+ Công đoàn cơ sở			
15	Tập thể Nữ công xếp loại “Tốt”			
16	Thu tài chính công đoàn			
17	Ủng hộ quỹ “Xã hội Công đoàn tỉnh”			
18	Thu kinh phí công đoàn khu vực SXKD qua tài khoản CĐVN			
19	Công tác kiểm tra, giám sát:			
	+ Tổ chức kiểm tra tài chính cùng cấp			
	+ Kiểm tra CĐCS			
	+ Giám sát CĐCS			
20	Kiểm tra tài chính tại CĐCS khu vực ngoài nhà nước			
21	Gửi báo cáo (tháng, quý, 6 tháng, năm)			

